

**KẾ HOẠCH**  
**Về việc tuyển dụng viên chức Bệnh viện**  
**Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2020**

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Căn cứ Luật viên chức số: 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số: 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Căn cứ Nghị định số: 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Thông tư số: 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định về tuyển dụng công chức, viên chức; nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Quyết định số: 455/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;
- Căn cứ Quyết định số: 3151/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Bộ Y tế về việc phân cấp quyền tự chủ về tổ chức bộ máy, tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ được giao tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên;
- Căn cứ Quyết định số: 1020/QĐ-ĐHYDCT ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;
- Căn cứ Quyết định số: 577/QĐ-ĐHYDCT ngày 06/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;
- Căn cứ Nghị quyết số: 34/NQ-HĐT- ĐHYDCT ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc phê duyệt nội dung và kế hoạch hoạt động của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2019-2020;
- Căn cứ Quyết định số: 37/QĐ-ĐHYDCT ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng năm 2020;
- Căn cứ Kế hoạch số: 40/KH-ĐHYDCT ngày 14 tháng 01 năm 2020 về Kế hoạch tuyển dụng của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2020;
- Căn cứ Đề án vị trí việc làm của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đã được phê duyệt.

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- **Mục đích:** Tổ chức tuyển dụng viên chức nhằm bổ sung đủ về số lượng, có chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đảm bảo năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp do nhà nước quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Trường.

- **Yêu cầu:** Tuyển dụng viên chức thông qua hình thức xét tuyển theo nguyên tắc cạnh tranh, đúng chuyên ngành cần tuyển, bảo đảm công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm theo Đề án vị trí việc làm.

## **III. THỜI GIAN DỰ KIẾN**

- Từ ngày 24/02/2020 – 24/3/2020: Thông báo tuyển và tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển.

- Từ ngày 25/3/2020 – 27/3/2020: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1.

- Từ ngày 30/3/2020-31/3/2020: Thông báo ứng viên đủ điều kiện dự thi vòng 2 và thông báo triệu tập thí sinh dự phỏng vấn.

- Từ ngày 11/4/2020 – 12/4/2020: Tổ chức phỏng vấn.

- Từ ngày 13/4/2020 – 17/4/2020: Tổng hợp kết quả phỏng vấn, thực hành và Báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

- Từ ngày 20/4/2020 – 21/4/2020, báo cáo Kết quả xét tuyển cho Hiệu trưởng và trình Hiệu trưởng phê duyệt kết quả xét tuyển

- Từ ngày 22/4/2020 – 24/4/2020: Thông báo kết quả phỏng vấn, thực hành

- Từ ngày 27/4/2020 -28/4/2020: Phê duyệt kết quả tuyển dụng và Thông báo kết quả trúng tuyển

- Ngày 04/5/2020: Ký hợp đồng làm việc và bố trí về đơn vị công tác.

## **IV. Số lượng:**

1. Vị trí việc làm cần tuyển: 04 vị trí (Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật Y, Dược)

2. Số lượng viên chức cần tuyển: 34 viên chức

## V. Vị trí, điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký tuyển dụng

### 1. Vị trí tuyển:

TT	Đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Yêu cầu cụ thể
<b>BÁC SĨ</b>				<b>10</b>	
1	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa loại khá trở lên; Hoặc tốt nghiệp Bác sĩ có trình độ sau đại học chuyên ngành Da liễu.
2	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	3	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa loại khá trở lên; Hoặc tốt nghiệp Bác sĩ có trình độ sau đại học.
3	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa loại khá trở lên; Hoặc tốt nghiệp Bác sĩ có trình độ sau đại học chuyên khoa Nội.
4	Khoa Tim mạch can thiệp-Thần kinh	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	2	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa loại khá trở lên; Hoặc tốt nghiệp Bác sĩ có trình độ sau đại học chuyên ngành Thần kinh, Tim mạch.
5	Khoa Gây mê hồi sức	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa loại khá trở lên; Hoặc tốt nghiệp Bác sĩ có trình độ sau đại học chuyên ngành Gây mê hồi sức.
6	Khoa Phụ sản	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa loại khá trở lên; Hoặc tốt nghiệp Bác sĩ có trình độ sau đại học chuyên ngành Phụ sản.
7	Khoa Ung bướu	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa loại khá trở lên; Hoặc tốt nghiệp Bác sĩ có trình độ sau đại học chuyên ngành Ung bướu
<b>ĐIỀU DƯỠNG</b>				<b>14</b>	
1	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	2	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng
			Điều dưỡng (hạng IV)	2	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng
2	Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	2	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng

3	Khoa Tim mạch can thiệp-Thần kinh	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	1	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng
4	Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành điều dưỡng
5	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	1	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng
6	Khoa Thăm dò chức năng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	1	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng
7	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	2	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng
8	Trung tâm Tiết niệu-HIFU	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	2	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng
<b>KỸ THUẬT Y</b>				<b>8</b>	
1	Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật y (hạng IV)	6	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học
2	Khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình-Thần kinh	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y (hạng III)	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng.
3	Trung tâm Gamma	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y (hạng IV)	1	Tốt nghiệp Trung cấp chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học
<b>DƯỢC SĨ</b>				<b>1</b>	
1	Khoa Dược	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp Đại học loại khá trở lên chuyên ngành Dược; hoặc tốt nghiệp sau đại học chuyên ngành Dược lý-Dược lâm sàng
<b>KHỐI HÀNH CHÍNH</b>				<b>1</b>	
1	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa loại khá trở lên; Hoặc tốt nghiệp Bác sĩ có trình độ sau đại học. Thành thạo về công nghệ thông tin
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>34</b>	

## 2. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định như sau:

a) Có Phiếu đăng ký dự tuyển (ban hành kèm theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ);

b) Có lý lịch rõ ràng;

c) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm;

d) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

đ) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do Trường xác định tại biểu chỉ tiêu tuyển dụng, không phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập.

e) Không mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

## 3. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

a) Văn bằng chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên (viên chức hạng III), trung cấp trở lên (viên chức hạng IV) phù hợp với vị trí việc làm, chuyên ngành công tác.

b) Chứng chỉ ngoại ngữ:

+ Đối với vị trí việc làm có chức danh nghề nghiệp hạng III : Có chứng chỉ Ngoại ngữ **bậc 2 (A2)** theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ B trở lên Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/1/1993 được cấp trước ngày Thông tư 20/2019/TT-BGDĐT bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ chương trình giáo dục thường xuyên (ngày 15/01/2020) hoặc chứng chỉ TOEIC, TOEFL, IELTS (phụ lục quy đổi đính kèm).

+ Đối với vị trí việc làm có chức danh nghề nghiệp hạng IV: Có chứng chỉ Ngoại ngữ **bậc 1 (A1)** theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ A trở lên Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/1/1993 được cấp trước ngày Thông tư 20/2019/TT-BGDĐT bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ chương trình giáo dục thường xuyên (ngày 15/01/2020) hoặc chứng chỉ TOEIC, TOEFL, IELTS (phụ lục quy đổi đính kèm).

c) Chứng chỉ tin học

Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số: 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin – Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin

học ứng dụng A, B, C) được cấp trước ngày Thông tư số: 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT có hiệu lực (ngày 10/8/2016) thì được sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản.

## **VI. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG**

### **1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển, thực hiện theo 02 vòng**

#### **1.1. Vòng 1:**

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 do Ban Kiểm tra Phiếu thực hiện.

#### **1.2. Vòng 2:**

Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Nội dung phỏng vấn phải phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

### **2. Quy trình và nội dung phỏng vấn**

**2.1. Quy trình phỏng vấn:** người dự tuyển bốc thăm câu hỏi và chuẩn bị nội dung trả lời trong thời gian 10 phút. Sau đó trình bày trực tiếp với Hội đồng trong thời gian tối đa 30 phút.

**2.2. Nội dung phỏng vấn:** Hiểu biết chung về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ; hiểu biết về Trường, hiểu biết về một số chế độ chính sách, các ứng viên dự tuyển có thể tham khảo một số văn bản dưới đây:

**2.2.1. Phần chung:** Dành cho tất cả các vị trí chức danh nghề nghiệp dự tuyển, gồm:

1) Luật Khám bệnh chữa bệnh số: 40/2009/QH12 của Quốc hội ngày 23/11/2009 ứng viên chỉ tập trung vào Chương 3: Người hành nghề Khám chữa bệnh; Chương 5: Các quy định chuyên môn kỹ thuật trong khám chữa bệnh; Chương 6: Áp dụng kỹ thuật, phương pháp mới trong khám chữa bệnh và Chương 7: Sai sót chuyên môn kỹ thuật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp trong khám chữa bệnh.

2) Luật Viên chức số: 58/2010/QH12 của Quốc hội ngày 15/11/2010.

3) Luật BHYT số: 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014; Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật BHYT.

4) Thông tư số: 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế.

5) Quyết định số: 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

6) Nghị định số: 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về Tuyển dụng công chức, viên chức, nâng

ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến vị trí tuyển dụng).

7) Quyết định số: 577/QĐ-ĐHYDCT ngày 06/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

8) Quyết định số: 1020/QĐ-ĐHYDCT ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Bệnh viện).

### **2.2.2. Phần riêng**

#### **2.2.2.1. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Bác sĩ**

1) Thông tư số: 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong các Cơ sở y tế có giường bệnh.

2) Thông tư số: 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú; Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 52/2017/TT-BYT.

3) Thông tư số: 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế Quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4) Thông tư số: 30/2018/TT-BYT về danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành (xem điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế).

5) Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT, ngày 19 tháng 09 năm 1997 của Bộ Y tế về Quy chế Bệnh viện (phần quy chế Quản lý bệnh viện và quy chế chuyên môn).

6) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.2. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III và hạng IV**

1) Chương trình tài liệu đào tạo liên tục chăm sóc người bệnh toàn diện của Bộ Y tế năm 2014.

2) Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử lý phản vệ.

3) Thông tư số 07/2011/TT-BYT ngày 26/01/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.

4) Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Điều dưỡng).

5) Hướng dẫn thực hành 55 kỹ thuật điều dưỡng cơ bản của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam năm 2010 (tập I và tập II).

6) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngành, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.3. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật Y (Xét nghiệm)**

1) Thông tư số 37/2017/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

2) Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Kỹ thuật y).

3) Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học.

4) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.4. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật Y (Hình ảnh y học)**

1) Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Kỹ thuật y).

2) Quyết định số 25/QĐ-BYT ngày 3 tháng 01 năm 2014 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh và điện quang can thiệp (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan Quy trình chụp X-quang chẩn đoán, Quy trình chụp cắt lớp vi tính chẩn đoán và Quy trình chụp cộng hưởng từ chẩn đoán).

3) Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09 tháng 06 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Trưởng Bộ Y Tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế.

4) Thông tư số 13/2018/TT-BKHCN ngày 5 tháng 9 năm 2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09 tháng 06 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Trưởng Bộ Y Tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế.

5) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.4. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật Y (Vật lý trị liệu/ Phục hồi chức năng)**

1) Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Kỹ thuật y).

2) Thông tư 46/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 quy định về chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng.

3) Quyết định số 54/QĐ-BYT ngày 06 tháng 01 năm 2014 về việc ban hành tài liệu “hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành phục hồi chức năng”.

4) Quyết định số 5737/QĐ-BYT ngày 22 tháng 12 năm 2017 về việc ban hành tài liệu hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành phục hồi chức năng;

5) Quyết định số 2520/QĐ-BYT ngày 18 tháng 06 năm 2019 về việc ban hành tài liệu hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành phục hồi chức năng.



6) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.5. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Dược**

1) Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính Phủ, Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật dược;

2) Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 của Bộ Y tế, Quy định tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện;

3) Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 của Bộ Y tế, Hướng dẫn sử dụng thuốc trong cơ sở có giường bệnh;

4) Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế, Quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú;

5) Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/08/2018 của Bộ Y tế, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú;

6) Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế, Quy định chi tiết một số điều của luật dược và Nghị định 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

7) Thông tư số 30/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Y tế ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuốc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế (xem điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế).

8) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

## **VI. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VÀ ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN**

### **1. Xác định người trúng tuyển**

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

## **2. Đối tượng và điểm ưu tiên**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2

## **VII. HỒ SƠ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC**

### **1. Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển**

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu được ban hành kèm theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ (đính kèm).

Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ **ngày 24 tháng 2 năm 2020 đến ngày 24 tháng 3 năm 2020**.

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại Phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số 179 Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ hoặc gửi theo đường bưu chính theo thông báo tuyển dụng.

**Lưu ý:** Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

### **2. Hồ sơ dự tuyển sau khi có thông báo kết quả tuyển dụng viên chức**

1. Khi có thông báo kết quả tuyển dụng viên chức, người trúng tuyển phải đến Trường đề xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định và ký hợp đồng làm việc, hồ sơ gồm có:

a) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã - phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

b) Bản sao giấy khai sinh, chứng minh nhân dân;

d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập toàn khóa (gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc nộp bản sao từ sổ gốc xuất trình kèm bản chính để đối chiếu; trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

đ) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có), được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang hợp đồng làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương nơi đang làm việc nhận xét, đánh giá hoàn thành nhiệm vụ và có văn bản đồng ý được tham gia dự tuyển.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Trường phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Trường ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và có văn bản báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức. Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển.

## VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông báo công khai tiêu chuẩn, số lượng, vị trí tuyển dụng vào Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ngày 24 tháng 02 năm 2020 niêm yết trên Bảng thông báo của Trường; trên Website Trường (ctump.edu.vn) và thông báo công khai đến các đơn vị thuộc Trường và trên Báo Nhân dân.

2. Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày 24/2/2020 đến 24/3/2020 .

3. Thành lập Hội đồng xét tuyển và Ban Giám sát kỳ xét tuyển

4. Thành lập Ban kiểm tra Phiếu dự tuyển và Ban Kiểm tra sát hạch

5. Họp Hội đồng tuyển dụng, phân công nhiệm vụ

6. Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn thí sinh dự tuyển, thu lệ phí dự tuyển

7. Thông báo triệu tập thí sinh và niêm yết công khai danh sách ứng viên đủ điều kiện dự tuyển vòng 2

8. Chuẩn bị địa điểm phỏng vấn, tài liệu, biểu mẫu ... và các văn bản cần thiết của kỳ xét tuyển theo quy định.

9. Họp Ban kiểm tra sát hạch, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

10. Tổ chức phỏng vấn

11. Tổng hợp điểm và báo cáo kết quả xét tuyển cho Hiệu trưởng.

12. Thông báo công khai kết quả trên cổng thông tin điện tử của Trường và niêm yết danh sách kết quả người trúng tuyển.

13. Thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

14. Lưu hồ sơ.

## IX. KINH PHÍ

- Lệ phí dự xét tuyển dự kiến: 500.000đ/thí sinh theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 hướng dẫn mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí dự xét tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

- Dự trù kinh phí tổ chức tuyển xét trình duyệt theo ý kiến thống nhất của Hội đồng.

### **Nơi nhận:**

- BGH (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website Trường và Bệnh viện Trường;
- Lưu: VT, TCCB.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Trung Kiên**



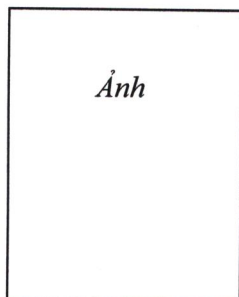
**PHỤ LỤC. BẢNG QUY ĐỔI TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 206 /ĐHYDCT ngày 19 tháng 2 năm 2020)

TOEIC	TOEFL Paper	TOEFL Computer	TOEFL Internet	IELTS	Trình độ theo Quyết định 66	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
150				3.0	A2	Bậc 2
350	450	133	45	3.5 - 4.0	B1	Bậc 3
	477	153	53	4.5		
625	500	173	61	5.0	B2	Bậc 4
700						
750						
800	550	213	80	6.0	C1	Bậc 5
825						
850						
	600	250	100	7.0 - 7.5	C2	Bậc 6
				8.0		

**Phụ lục**  
**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**  
(Kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày      tháng      năm 202.....



**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Vị trí dự tuyển: \_\_\_\_\_

Đơn vị dự tuyển: \_\_\_\_\_

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên: _____	Ngày, tháng, năm sinh: _____
Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>	Dân tộc: _____ Tôn giáo: _____
Số CMND hoặc Thẻ CCCD: _____	Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Số điện thoại di động để báo tin: _____	Email: _____
Quê quán: _____	
Hộ khẩu thường trú: _____	
Chỗ ở hiện nay (để báo tin): _____	
Tình trạng sức khỏe: _____	Chiều cao: _____ Cân nặng: _____
Thành phần bản thân hiện nay: _____	
Trình độ văn hóa: _____	
Trình độ chuyên môn _____	Loại hình đào tạo: _____

## II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO:

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

## III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

---

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**